

VIỆT NAM TÔI ĐÂU?

Ngô Viết Quyền



- 1)- TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC
- 2)- PHẢN VINH GIẢ TẠO KIỂU CỘNG SẢN
- 3)- TẠI SAO CHÚNG TÀ CÓ MẶT Ở CÁC QUỐC GIA TẠM DUNG?
- 4)- TẠM KẾT.

1)- TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC:

Từ hơn bốn ngàn năm trước, với văn minh phát triển ra lúa nước đầu tiên trong nhân loại, cùng với định canh, định cư; thay vì phải du canh, du cư như nhiều dân tộc khác trên toàn thế giới. Riêng các dân tộc ở Á Châu, kể cả nòi đại Hán cũng sống theo cách sống du canh, du cư này. Nước Việt Nam ta hiện nay, với con người Việt Nam sống trên mảnh đất có hình cong như chữ S. Nhưng tổ tiên nòi Việt tộc chúng ta đã tự mình xây dựng nên một nền văn hóa truyền thống riêng biệt của giống nòi Việt tộc cho rằng, chúng ta luôn tự hào: đã sẵn có bốn cảnh giới hay hình thái quyền lực bao gồm:

- 1)- **Lý tắc** của mọi con đường canh tân và tiến lên cách mạng để thực thi; hầu như đều xuất phát từ cùng một nguồn cội là giống nòi Việt tộc.
- 2)- **Đạo đức** con người của vạn pháp hữu vi cùng quy về một mục đích là “*dân vi quý, xã tắc thứ chi*”. Nghĩa bóng là làm sao cho dân giàu, nước mạnh.

3)- **Pháp tri** thời hậu cộng sản là tập trung vào trọng tâm quyền lực ở trung ương trước trong vòng 15-20 năm; rồi kế đó, sẽ phân quyền xuống cấp tỉnh, thành phố và thấp nhất sẽ là “*Phép Vua Thua Lệ Làng*”. Sau đó, mới nói đến **xảo thuật**: là phải tìm cho rõ ra điểm mấu chốt của từng sự và mỗi việc; để đề ra các giải pháp thích hợp; hầu giải quyết toàn bộ công việc đến cốt lõi. Vận mệnh đất nước cũng là sự sống còn của toàn dân Việt và đạo đức làm người theo truyền thống dân tộc Việt, nhằm giải quyết mọi thách thức về sự việc: làm sao để tái phục hưng sự vĩ đại của quốc gia, tôn trọng chủ nghĩa dân chủ và bảo vệ nhân quyền dưới sự lãnh đạo của chánh quyền cách mạng trẻ thời hậu cộng sản. Tầng lớp 40’, ’50 (*chỉ đóng vai cố vấn, nói rõ ra là không chỉ đạo*). Qua sự lãnh đạo của thế hệ ’60, ’70 và ’80. Họ là tinh hoa của giòng giống Lạc Việt và được coi là chủ nghĩa vì dân hay sự phục hưng của chủ nghĩa bảo toàn nòi giống Tiên Rồng. Do đó, lý tưởng của Cách Mạng Dân Chủ, Cách Mạng Nhân Chủ thời hậu Cộng Sản cũng phải phù hợp với lợi ích, phản ánh nguyện vọng và thể hiện khát vọng của toàn dân. Đất nước Việt Nam với đặc tính dân tộc hiền hòa, yêu chuộng hòa bình, với sống đời cần cù, chấp nhận khổ cực lam lũ, vượt thắng cơ hàn; để vươn lên sống đời đáng sống. Đồng thời, phát huy chính nghĩa quốc gia bắt nguồn từ lịch sử kiêu hùng của một dân tộc luôn biết kiên trì, đoàn kết chống ngoại xâm cùng tạo cơ hội cho quần chúng học hỏi giúp cho mọi người dân cùng tiên bộ ở trong nước, cũng như hải ngoại cùng hướng tới tương lai tốt đẹp hơn.

Đây cũng là con đường (Road Map) đúng đắn của dân tộc Việt, là lời hồi đáp cho cả hai nền văn minh cận đại và hiện đại ở các nước phương Tây về câu hỏi người Việt chúng ta là ai, từ đâu tới, sẽ phải tiếp tục đi đến đâu, những gì cần tranh đoạt lại cho tổ quốc, mục đích tối hậu là sẽ trở thành và kiên quyết xiển dương mọi sự, mọi việc như quan điểm và ý niệm đã nêu trên là cơ đại nghĩa: “**Cứu Quốc Tồn Chung**”; hầu dẫn lối cho chánh quyền mới hậu Cộng Sản. Nhằm chủ trương kết hợp mọi con dân Việt tộc trong nước cũng như hải ngoại là các tầng lớp tinh anh trên thế giới cùng đem tiền tài, công sức phối hợp với mọi năng khiếu tinh xảo của cá nhân đã thu lượm được từ các đại học danh giá ở Mỹ, Canada, Úc, Đức, Pháp v.v... hết lòng đem ra phục vụ đất nước và dân tộc thời hậu Cộng Sản. Để sao cho chỉ trong vòng 20-25 năm, nước Việt Nam sẽ thịnh vượng, hùng mạnh trong Đông Nam Á. Hiện thời giới trẻ Việt Nam hãy cố gắng học hỏi, vun bồi kiến thức, kỹ năng các bộ môn khoa học tân tiến nhiều ngành thực tiễn cầu ích lợi cho đất nước Việt tương lai, và cập nhật thông tin cần thiết để có đủ yếu tố dẫn tới sự chính chắn mà mạnh dạn đóng góp tiếng nói, tài năng hỗ trợ tình hình chính trị cho sự việc quang phục nước nhà ...Nhưng cũng chớ có manh động, thiếu trí, dễ tin nghe theo lời quyền rũ, hứa hẹn ngon ngọt của những hội đoàn hữu danh vô thực và “**tổ kén đỏ**” do đảng viên, đoàn viên Việt Cộng được tổ chức với vỏ bọc “chống Cộng” từ trong nước tới hải ngoại.

2)- PHÒN VINH GIẢ TẠO KIỂU CỘNG SẢN BẮC VIỆT:

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng Sản Bắc Việt ra đời trong hang Pác-bó...Đáng tiếc, đây là một sự kiện vô cùng tai hại đã làm thay đổi cả một vận mệnh dân tộc Việt đây anh dũng và kiêu hùng đã có 14 lần đánh đuổi quân đội phong kiến Trung Hoa ra khỏi bờ cõi nước Việt. Nhưng hiện nay thì bọn đầu lãnh đảng Việt Gian Cộng Sản Bắc Việt lại chấp nhận gục mặt cúi đầu làm thân nô lệ, tôi đòi hèn hạ, đi quỳ lạy thiên triều là hoàng đế họ Tập; để được an thân tiếp tục giữ đảng và đè đầu cỡi cổ toàn dân, vợ con họ hàng cùng được vinh thân phì da. Thân phận của người dân Việt Nam sống dưới sự thống trị của chế độ “chuyên chính vô sản” thật muôn phần thê thảm như trong một chuồng nuôi súc vật vĩ đại trong gần 100 năm và vị thế tiến bộ của quốc gia Việt Nam bị kéo lùi lại cả năm bảy chục năm. Tính đến tháng 4/2025 này, trải qua 50 năm cưỡng chiếm miền Nam, đất nước đã không có chiến tranh; mà vẫn không vượt qua thử thách đói nghèo, mà lại chủ tâm phá nát và làm băng hoại đạo đức toàn xã hội, phát triển kinh tế ị ạch, lạm phát phi mã; thua cả một nước láng giềng vốn dĩ đã thua kém nước ta từ mấy trăm năm trước là Cambodia và Indonesia! Bằng hiệu hoan hô cổ vũ văn hóa khắp nơi, nhưng đáng tiếc lại bị người dân mỉa mai gọi là thứ “văn hóa đéo, địt” văng tục ngoài xã hội. Quan hệ ngoại giao quốc tế với cả bảy đàn đại sứ đi đến đâu ăn cắp đến đó; vào siêu thị thì ăn cắp đồ trong siêu thị. Thật là khốn khổ và nhục nhã cho dân tộc đến nỗi chủ nhân các siêu thị đã dám công khai để tấm bảng nêu đích danh: “cấm người Việt Nam” ngay ở cửa ra vào. Thêm vào đó, thân làm đại sứ mà đi bắt sò, câu cá trộm bị bắt quả tang, bị phạt tiền. Phi công cùng với tiếp viên hàng không từ quốc nội tới hải ngoại đều hè nhau buôn lậu “tất tần tật”...! Tác giả chỉ kê sơ qua những sự kiện đã được phổ biến trên các cơ quan truyền thông, báo chí. Thế nhưng bọn đầu lãnh ở Hà Nội không biết xấu hổ, chúng trơ mặt rêu rao láo khoét là đất nước ngày càng phát triển, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” (Sic!). Mấy năm gần đây, nhờ tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, biến đổi nhanh chóng cùng với nhiều yếu tố mới về địa lý chính trị ở Việt Nam. Thêm vào sự bất ngờ là các công xưởng lớn ở Trung Quốc rút chạy sang Việt Nam vì hệ quả đối đầu thương mại Mỹ-Trung. Trong cả hai thời lượng từ ngắn hạn đến dài hạn đã tác động đa chiều đến tình hình kinh tế và xã hội Việt Nam. Nhưng với các đầu lãnh u tối có toàn bằng tiến sĩ giấy. Nhỏ không học, bỏ trốn vô rừng hay còn gọi là “nhảy núi”; rồi gặp thời thế, lên làm lãnh đạo đều thành tiến sĩ giấy; nên thiếu những quyết sách, không đề ra được giải pháp kịp thời, mang tính quyết liệt, sát thực tế cho nền kinh tế Việt Nam có cơ hội vượt qua mọi khó khăn, giải trừ những thách thức căn bản. Các diễn giả, chuyên gia trong nước và quốc tế đều có chung một nhận định là lực lượng lao động Việt Nam có số đông và trẻ, nhưng thiếu kỹ năng chuyên nghiệp, không đáp ứng được với nhu cầu môi trường kinh tế mới. Thêm vào đó, xã hội bất ổn định chính trị và nạn vòi tiền tham nhũng của hệ thống quan chức Việt Nam đã tạo thêm e ngại cho các đại doanh gia đầu tư vào Việt Nam. Cho nên các doanh gia nước ngoài nhận định Việt Nam vẫn còn là một “điểm xám” trong “bức tranh xám màu” của kinh tế toàn cầu. Hãy cứ lên internet “gõ” vào mục Kinh Tế Việt Nam Cộng Hòa 1955-1975 sẽ thấy ngay sự khác biệt chẳng hạn như về

\$100 đồng đô la đổi lấy \$700-\$800 đồng Việt Nam. Đời sống hàng ngày của người dân cũng khá ổn định (khoảng \$800-\$1,000 USD/tháng); trong khi chỉ một mình người chồng đi làm cũng đủ nuôi sống vợ con. Đó là chưa nói đến các khó khăn như ‘thù trong’ là bọn chánh khách sa-lông cấu kết với đám Việt Cộng nằm vùng xúi dân biểu tình, phá rối xã hội gây mất ổn định. ‘giặc ngoài’ thì phải đương đầu với cán binh CSBV xâm lăng miền Nam với những trận đánh cấp Sư Đoàn ở khắp 4 Vùng Chiến Thuật... Dù vậy, chính phủ Việt Nam Cộng Hòa vẫn xây dựng được một nền kinh tế phồn vinh, khiến cho lãnh đạo nhiều nước trong vùng Đông Nam Á thèm muốn cho đất nước của họ được như Việt Nam Cộng Hòa đang thời... Cho nên Việt Nam ngày nay cần có một công cuộc cách mạng mới. Lý tưởng của Cách Mạng Dân Chủ, Cách Mạng Nhân Chủ thời hậu Cộng Sản sẽ cùng phù hợp với lợi ích, phản ánh nguyện vọng của toàn thể nhân dân Việt Nam. Chúng ta cùng nhau phát huy chính nghĩa quốc gia và tiến bộ cho mọi người dân trong nước cũng như hải ngoại cùng góp sức xây dựng đời sống xã hội Việt Nam tươi đẹp, cởi mở, suốt dọc Bắc-Nam. Các nhà lãnh đạo quốc gia chân chính nên biết xây dựng nền tảng căn bản cho thịnh vượng chung, với an ninh phổ quát từ thành phố xuống làng xã. Thực hiện giá trị chung của toàn dân mong ước, làm nền tảng thực tiễn; cùng nhau đối mặt với mọi thách thức. Đồng thời thúc đẩy các chiến lược chủ chốt, nhằm đạt được thịnh vượng chung, khiến cho khắp nơi, khắp vùng miền cùng tiến tới đời sống phú cường, tiến bộ. Song hành với sự chuyển đổi từ nền văn minh công nghiệp sang nền văn minh số (5G) qua mô thức quản trị về sức mạnh mềm (soft power) đáp ứng đúng theo tiêu chuẩn quốc tế một cách xuất sắc. Điều này cũng để thích ứng với bối cảnh chính trị quốc tế đang ngày một biến động khôn lường, rất khó định hình và cũng để sẵn sàng đối phó với các vấn đề an ninh truyền thống và phi truyền thống như hiện nay bằng cách hủy diệt những suy tư theo lối mòn qua ‘hai bên cùng có lợi’. Nhưng thực tế lại không mở ra được con đường độc lập, tự chủ đích thực và bảo đảm an ninh toàn vẹn lãnh thổ, dựa trên đối thoại bình đẳng thay vì đối đầu gián tiếp hay trực tiếp sẽ dễ dàng dẫn đến giao tranh quân sự. Các lãnh đạo Việt Nam thế hệ trẻ thời hậu Cộng Sản luôn mong muốn thúc đẩy giao thương hàng hóa với hầu hết các quốc gia trên thế giới và đối thoại một cách văn minh đồng đẳng cấp. Ngõ hầu từ đó có thể tiếp sức thêm, khuyến khích thêm cho các động lực về mặt tinh thần khác, tạo nên cái việc xây dựng ngoại giao bình đẳng giữa lãnh đạo của một nước nói chuyện hay thương thảo với lãnh đạo của một nước khác, chứ không thể nào còn tiếp diễn mãi thái độ của một “đại ca” trong cùng một ‘băng đảng cộng sản’, chỉ biết tự ý mình, bất phân lý lẽ thông thường, mà lại ngang nhiên ý lớn hiếp nhỏ, kéo dài liên tục từ hơn 70 năm qua nữa!

3)- TẠI SAO CHÚNG TA CÓ MẶT Ở CÁC QUỐC GIA TẠM DUNG?

Toàn thể nhân loại trên thế giới với lương tâm đích thực của con người, họ nghĩ gì về hai cuộc di cư to lớn 1954 từ Bắc vô Nam và 4/1975 từ Việt Nam ra hải

ngoại; mà người Việt Nam đã phải cơ cực trải qua vì không chấp nhận chủ nghĩa Cộng Sản?

Những cựu tù nhân chính trị là các cựu quân-cán-cảnh ở miền Nam và những người dân bình thường khác không chấp nhận cúi đầu dưới chế độ “chuyên chính vô sản”; nên đã bị giam trong các trại tù lao động khổ sai (*hard labor concentration camp*); mà bọn CSBV gian manh, tráo trở, nguy trá ngôn ngữ bằng cách gọi là trại “cải tạo”. Họ là những người dân Việt yêu nước, nhưng đành đoạn phải bỏ nước ra đi. Phải nói là họ đã trốn chạy mới sát nghĩa, vì đã mất hết tất cả, chỉ còn lại hai bàn tay trắng, nhưng họ có niềm vinh hạnh rất đáng trân quý, vì còn giữ vững căn bản đầy nhân tính của người Việt tị nạn Cộng Sản. Mọi người trong chúng ta cần phải ý thức về sự tồn tại của căn bản đầy nhân tính này, hầu giúp cho con cháu chúng ta; để sống còn, tiếp tay nối liền được tiếng nói lịch sử cận đại của Việt Nam với cộng đồng Việt Nam Tị Nạn Cộng Sản hải ngoại là những người gìn giữ những điều trung thực của lịch sử Việt Nam đầy máu lệ dưới thời Cộng Sản bạo tàn mà chính mình đã trải qua. Với ID căn bản đầy nhân tính của người Việt tị nạn Cộng Sản phải được bảo tồn. Mỗi người Việt tị nạn chân chính phải ý thức được cái vinh hạnh và niềm hãnh diện của cái căn bản đầy nhân tính này. Yếu tố tâm lý xã hội là ý niệm để giữ gìn nòi giống. Tác giả chỉ nói riêng tại Mỹ qua những dịp hội hè, trại hè hướng đạo sanh, Tết Nguyên Đán, các học sanh, sinh viên Việt Nam có dịp gặp gỡ để sinh hoạt, kết bạn và tiến tới hôn nhân đồng chủng. Chắc chắn các sinh hoạt cộng đồng này đây, cần được coi là đặc thù văn hóa, mang bản sắc xã hội, cùng nhau gìn giữ ngôn ngữ và các tập tục văn hóa là lý do tại sao tất cả các trường Việt Ngữ và các hội ái hữu vẫn tiếp tục tồn tại. Đó là chất xúc tác hữu dụng đã đưa tới những hành xử cần thiết để thực hiện các hội đoàn, đoàn thể, các trung tâm Việt ngữ. Người Việt tị nạn Cộng Sản phải tìm mọi cách giúp cho con cháu mình hiểu rõ vấn đề: tại sao chúng ta có mặt ở trên đất nước này? Vì sao chúng ta là người Việt mà không thể sống được ở đất nước mình, mà phải vượt biên, vượt biển qua nước Mỹ hay các nước khác để sinh sống...? Đó là then chốt của vấn đề người Việt tị nạn Cộng Sản mà các thế hệ trẻ gốc Việt cần phải biết, vì các con, các cháu sinh ra ở Mỹ, ở Canada, ở Pháp, ở Úc v.v... là người công dân Mỹ, Canada, Pháp, Úc nhưng gốc gác vẫn là người Việt Nam. Thế hệ tương lai nên học hỏi những gì từ kinh nghiệm xương máu của các người vượt biển, vượt biên là cha ông mình đã tìm mọi cách trốn thoát chế độ vô nhân tính Cộng Sản đang cai trị tại Việt Nam?

Cuộc di cư vĩ đại lần thứ hai (4/1975) là một quá khứ đau thương vô cùng tận, đối với hàng chục triệu người dân Việt Nam và là một lời nhắc nhở chân thành rằng chúng ta không nên lặp lại lịch sử đó! Chúng ta đừng quên những hy sinh to lớn mà thế hệ người Việt đã gánh chịu để mang lại đời sống tự do, no ấm và dân chủ cho các thế hệ sau. Những cựu tù nhân chính trị và những người dân bình thường khác đã bị giam trong các trại tù lao động khổ sai (*hard labor concentration camp*) là những người thuộc thế hệ lớn tuổi (1930-1950). Họ đã đến Mỹ sau khi bị tổn thương nặng

nề về thể chất và tinh thần bởi những kinh nghiệm quá khứ nhiều khốn khó và lắm đau thương của họ dưới chế độ cai trị vô cùng thâm độc và cực kỳ tàn ác của bạo quyền CSBV. Nhìn chung, hàng triệu người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ một rưỡi (1.5) và thế hệ thứ hai của người Mỹ gốc Việt (nói riêng), đã an lành định cư tại Mỹ, họ đã sớm biết hội nhập và thích nghi vào đời sống mới rất tốt. Ngày nay hầu như họ đã trở thành một phần sắc dân thiết yếu của xã hội Mỹ. (Phỏng theo “*Lịch Sử Người Việt Tỵ Nạn*” -Vietnamese Heritage Museum)

Sau đó, toàn dân Việt Nam trong nước cũng như hải ngoại, đang định cư lâu dài ở nhiều nước trên thế giới sẽ cùng chia sẻ tương lai xán lạn chung của dân tộc, nòi giống Lạc Hồng. Vì chúng ta là thế hệ thứ nhất đã vượt biên, vượt biển; để tìm cái sống trong cái chết, hy sinh rất nhiều cho dù các nhà văn, nhà thơ lỗi lạc có viết ra cả hàng chục ngàn cuốn sách, tập thơ cũng không thể nào diễn tả hết nỗi nhọc nhằn, khốn khổ và cơ cực của thế hệ chúng ta; chỉ vì nghĩ đến sự an toàn và tương lai của các con, các cháu chúng ta. Mà hiện nay, thế hệ một rưỡi, thế hệ thứ hai đã đạt được rất nhiều thành quả trong nhiều lãnh vực như về quân sự, khoa học, cũng như quản trị hành chánh, đều vượt bậc hơn hẳn nhiều sắc tộc khác đã định cư ở Âu Châu, Úc Châu và Mỹ Châu. Chính họ và con cháu họ đã không thể nào so sánh nổi.

4)- TẠM KẾT:

Truyền thống dân tộc dù có kiêu dũng đến cỡ nào chẳng nữa, nhưng quân chúng vẫn là một thành tố ô hợp, không đội ngũ, vô kỷ vô cương; thì làm sao chống quân xâm lăng cho được? Chớ đừng nói gì tới giữ gìn bờ cõi, bảo vệ non sông. Thật là quá xa vời, lắm viễn vông. Vậy truyền thống và dũng khí kiêu hùng của dân tộc vẫn còn cần có cái gì ?

- Cần lãnh đạo giỏi. Một người dân bình thường cũng dễ dàng đáp trả câu hỏi này; mà không cần thiết phải suy nghĩ một lúc lâu. Suy cho kỹ thì lãnh đạo giỏi mới chỉ là điều kiện “cần”, nhưng còn thiếu điều kiện “đủ” nữa mới gọi là hoàn chỉnh. Đó là lãnh tụ. Mọi người có thể ngờ ngác, tự nhìn nhau ngậm hỏi:

- Lãnh tụ ở đâu ? Lãnh tụ tự nhiên sẽ hiển hiện theo lẽ thông thường của hầu hết các tổ chức. Người đó không hẳn phải là một kẻ to cao, vai u thịt bắp hay có khuôn mặt phì nộn béo mập đâu. Lãnh tụ với hình dáng này, điển hình chỉ có họ Mao trước kia và họ Kim đương thời. Loại lãnh tụ này chỉ là lãnh tụ tự phong, tự đặt mình vào ghế hay kế thừa cha ông mà thôi. Cho nên lãnh tụ Việt Nam chân chính trong tương lai, thời hậu Cộng Sản phải là người có nhiều viễn kiến (Great Visions) thấy được cuộc cờ thế giới đang biến chuyển từng ngày, hàng tuần hay chậm nhất là hàng tháng. Đồi để lắm là hàng năm. Từ trong tĩnh lặng, người lãnh tụ nặn óc suy niệm; mà đi kết ‘Lực’, tìm ‘Thế’; rồi họp bàn với các đồng chí thân cận; để đề ra hướng đi chuẩn độ cho đất nước tùy theo thuận lợi của thời cơ. Bởi vì khi “ông thời đi khỏi; thì and giới cũng bó tay”.

Trong suốt cuộc chiến Việt Nam ròng rã hơn 20 năm, bọn Cộng Sản Bắc Việt luôn rao giảng, tuyên truyền láo khoét là miền Nam sống trong phồn vinh giả tạo...Nhưng bọn chúng làm thế nào để có thể không ăn bám vào thành quả kinh tế, thương mại của chỉ một thành phố Saigon (Hồ Chí Minh); mà toàn dân miền Nam đã bị cống nạp hơn 85% tổng số doanh thu cả nước cho Bắc Việt từ sau ngày “xâm chiếm Saigon” từ 30 tháng 4 năm 1975 tới nay...Suốt 49 năm dài ăn bám miền Nam? – Bè lũ mặt dày, không biết nhục! Mà lại còn nỏ mồm, ngoác miệng khoe khoang đất nước ta đang phát triển thế này, thế nọ ...

Ở đời, trong cái rủi lại có cái may đúng như người xưa đã nói trong cái họa; tàng ẩn điều phước và ngược lại: “phước tàng hung trung”. Người dân miền Nam sau thời gian Saigon sụp đổ đã đổ xô nhau trốn chạy Cộng Sản Bắc Việt bằng cách vượt biên trên đường bộ đi xuyên qua vùng ba biên giới. Một số đông khác thì túa nhau ra biển, dù biết rằng mình đang đi “tìm cái sống trong cái chết”; mà lẩn ranh sống-chết chỉ mỏng như sợi tóc. Thật là “Trời cao có mắt” cũng có hậu “như” Ngài cho chúng ta có một đời sống ổn định và thế hệ con cháu thành đạt hiển hách tại các quốc gia tự do, tân tiến, thịnh vượng có tấm lòng hào sảng đưa đôi tay bác ái, cứu giúp và cho chúng ta cơ hội tiến thân để có đời sống tốt đẹp và cùng đóng góp tài năng làm thêm sự thịnh vượng, hùng mạnh vốn là sự báo ơn của bản tánh người Việt là “ăn quả nhớ kẻ trồng cây” và “thọ ơn cầu báo” hợp với Nhân Đạo, đã hun đúc nên nền tảng Nhân Nghĩa và đó là Nhân Thường, là nét son Nhân Tính của người Việt chúng ta ăn ở có Nhân Tinh là Nhân Hậu

Người Việt Tị Nạn Cộng Sản đã sinh sống ở các châu lục, và chúng ta cho dù ở trong điều kiện nào cũng đều cảm thấy hãnh diện với nhân loại và hiên ngang mỗi khi bước lên bất cứ diễn đàn công cộng hay diễn đàn quốc tế nào...Chúng ta tự xưng **“Tôi là người Việt Nam.”** */*

Ngô Viết Quyền

Kính mời đọc thêm những bài khác của tác giả tại:
<http://www.vietnamvanhien.org/NgoVietQuyen.html>

www.vietnamvanhien.net

